**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HẾT HỌC PHẦN LỚP CHẤT LƯỢNG CAO K40**

**MÔN: LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

1. **Những khẳng định sau đúng hay sai? Giải thích ngắn gọn tại sao? (6 điểm)**
2. Sai, vì theo điểm **đ khoản 2 Điều 74** Dấu hiệu chỉ nguồn gốc địa lý của hàng hóa, dịch vụ vẫn được coi là có khả năng phân biệt nếu đã được sử dụng và thừa nhận rộng rãi với danh nghĩa một nhãn hiệu hoặc được đăng ký dưới dạng nhãn hiệu tập thể hoặc nhãn hiệu chứng nhận; theo điểm **c khoản 2 Điều 74** dấu hiệu mô tả tính chất, chất lượng của sản phẩm vẫn được coi là có khả năng phân biệt nếu dấu hiệu đó đã đạt được khả năng phân biệt thông qua quá trình sử dụng trước thời điểm nộp đơn đăng ký nhãn hiệu;
3. Đúng, theo định nghĩa Chỉ dẫn địa lý tại khoản 22 Điều 4 Luật SHTT “*Chỉ dẫn địa lý* **là dấu hiệu** dùng để chỉ sản phẩm có nguồn gốc từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể” nên có thể là các tên địa danh, hình ảnh, biểu tượng
4. Sai, vì theo khoản 1 Điều 25 Luật SHTT về “Các trường hợp sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép, không phải trả tiền nhuận bút, thù lao” bao gồm: Tự sao chép một bản nhằm mục đích nghiên cứu khoa học, giảng dạy của cá nhân; Sao chép tác phẩm để lưu trữ trong thư viện với mục đích nghiên cứu; Như vậy, trường học sao chép sách, tài liệu để phát miễn phí phục vụ cho việc học tập của học sinh, sinh viên không bị coi là xâm phạm quyền tác giả.
5. Sai, theo **Điều 15 khoản 3 Nghị định 99/2013/NĐ-CP**, Cơ quan quản lý thị trường không có thẩm quyền xử phạt xâm phạm sáng chế, thiết kế bố trí, bí mật kinh doanh; không có thẩm quyền xử phạt xâm phạm trong hoạt động quá cảnh, nhập khẩu hàng hóa.
6. Sai, có thể được bảo hộ là nhãn hiệu (**Điều 72 Luật SHTT**, NH có thể là dấu hiệu hình vẽ, hình ảnh, kể cả hình ba chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó) hoặc tác phẩm mỹ thuật ứng dụng (khoản 2 Điều 15 Nghị định 100/2006/NĐ-CP).
7. Sai, trừ trường hợp làm tác phẩm phái sinh; hoặc trích dẫn trong trường hợp Điều 25 Luật SHTT.

1. **Bài tập (4 điểm)**
2. Xác định những nhãn hiệu sau đây có khả năng đăng ký làm nhãn hiệu không? Lý giải và nêu căn cứ pháp lý?
3. Không, vì là biểu tượng được sử dụng rộng rãi cho lĩnh vực tư pháp (điểm b khoản 2 Điều 74)
4. Không, vì là ngôn ngữ không thông dụng (điểm a khoản 2 Điều 74; điểm a Điều 39.3 Thông tư 01/2007
5. Cụm từ “Công ty cổ phần” mô tả hình thức pháp lý; “tư vấn và thiết kế xây dựng” mô tả lĩnh vực kinh doanh nên không được bảo hộ. Chỉ có thể đăng ký cụm từ “Thành Long” vì có khả năng phân biệt; Hoặc đăng ký toàn bộ cụm từ dưới dạng NH tổng thể
6. Không theo khoản 5 Điều 73 “dấu hiệu hiểu sai lệch về nguồn gốc địa lý”
7. - B là tác giả, Công ty A thuê B thiết kế tài liệu quảng cáo cho công ty nên là chủ sở hữu;
* Tác phẩm được sáng tạo theo hợp đồng, nên quyền và nghĩa vụ được xác định theo hợp đồng;
* Công ty A chỉ có toàn bộ các quyền tài sản theo Điều 20 Luật SHTT nếu hợp đồng xác định rõ;
* Theo đề bài, Công ty A thuê B “thiết kế tài liệu quảng cáo dưới dạng bản in để phát trong các hội chợ thương mại” nên nếu công ty A muốn sử dụng một số nội dung trong tài liệu quảng cáo như: thiết kế đồ họa, hình ảnh, biểu trưng… để đưa lên trang web cần có sự đồng ý của B và phải trả tiền theo thỏa thuận